

**Câu 6 : Anh (chị) hãy nêu khái niệm hộ tịch, hộ khẩu, công chứng, chứng thực.
So sánh hoạt động quản lý hộ tịch với hộ khẩu, công chứng với chứng thực.**

Khái niệm hộ tịch và hộ khẩu

Theo Khoản 1 Điều 24 Luật cư trú Sổ hộ khẩu Sổ hộ khẩu được cấp cho hộ gia đình hoặc cá nhân đã đăng ký thường trú và có giá trị xác định nơi thường trú của công dân.

Như vậy, hộ khẩu là cách thức, quản lý xác định nơi thường trú của công dân.

Trong phương thức này, đơn vị quản lý xã hội là hộ gia đình, tập thể do một chủ hộ chịu trách nhiệm. Sổ hộ khẩu do cơ quan công an cấp. Khi sinh ra, con được nhập theo hộ khẩu của cha mẹ.

Hộ khẩu có liên quan đến các quyền lợi khác như: phân chia ruộng đất, nhà ở, lương thực, thực phẩm, việc làm, giấy tờ, tiêu chuẩn điện nước, trường học...

Khi thay đổi chỗ ở, người dân phải thực hiện thủ tục thay đổi hộ khẩu. Với người dân nhập cư vào thành phố, việc thay đổi hộ khẩu này còn được gọi là nhập hộ khẩu.

- **Hộ tịch** là những sự kiện cơ bản xác định tình trạng nhân thân của một người từ khi sinh ra đến khi chết.

Hộ tịch và hộ khẩu là hai khái niệm đều liên quan đến vấn đề quản lý con người. Hộ tịch liên quan đến những sự kiện phát sinh hàng ngày gắn với nhân thân con người (như: Sinh, tử, kết hôn...), đòi hỏi Nhà nước phải quản lý thông qua đăng ký, từ đó làm phát sinh quyền con người, quyền, nghĩa vụ công dân. Giữa hộ tịch và hộ khẩu có mối quan hệ tác động lẫn nhau, trong đó, hộ tịch là tiền đề cho công tác hộ khẩu. Trong các giấy tờ hộ tịch, Giấy khai sinh là quan trọng nhất để xác định thông tin cơ bản về nhân thân của cá nhân; là căn cứ để xác định quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch, là cơ sở đăng ký hộ khẩu. Hộ khẩu gắn với yêu cầu quản lý công dân theo nơi cư trú trên từng địa bàn nhất định.

Xuất phát từ sự khác nhau về đối tượng và phạm vi điều chỉnh, đối tượng quản lý, mục đích quản lý và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn khác nhau của các bộ, ngành